**Môn: Kĩ năng xã hội**

Tuần 3 ( Từ ngày 21/09/2020 đến 25/09/2020 )

Thứ năm ngày 24 tháng 09 năm 2020

**Bài: Lắng nghe tích cực.**

**I. Mục tiêu:**

- HS biết lắng nghe ý kiến của người khác

- Hiểu được những thông tin tình cảm mà người khác muốn truyền đạt. Xây dựng mối quan hệ tốt đẹp với bạn bè, thầy cô và những người xung quanh.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Tranh, ảnh có liên quan.

- Bảng phụ.

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Ổn định:**  **-** HS hát tập thể.  **2. Bài mới:**  Giới thiệu bài.  **\* Hoạt động 1**: Trò chơi truyền tin.  - Giáo viên chia lớp thành 4 đội. GV hướng dẫn luật chơi.  HS chơi 3 lần.  GV nhận xét.  **\* Hoạt động 2:** Đóng vai.  Gọi HS đọc kịch bản.  2HS lên đóng vai.  GV nhận xét.  **\* Hoạt động 3:**Ý kiến của em.  HS đọc yêu cầu.  GV đọc từng câu. Câu nào đúng HS đánh dấu vào sách và giải thích.  GV nhận xét.  Gọi Hs đọc lại câu đúng.  **3. Củng cố - dặn dò:**  GV nhận xét. | HS lắng nghe.  HS thực hiện.  HS đọc.  HS đóng vai.  HS thực hiện.  HS thực hiện. |

**Môn: Kĩ năng xã hội**

Tuần 4 ( Từ ngày 28/09/2020 đến 02/10/2020 )

Thứ năm ngày 01 tháng 10 năm 2020

**Bài: Lắng nghe tích cực (tt).**

**I. Mục tiêu:**

- HS biết lắng nghe ý kiến của người khác

- Hiểu được những thông tin tình cảm mà người khác muốn truyền đạt. Xây dựng mối quan hệ tốt đẹp với bạn bè, thầy cô và những người xung quanh.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Tranh, ảnh có liên quan.

- Bảng phụ.

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Ổn định:**  **-** HS hát tập thể.  **2. Bài mới:**  **\* Hoạt động 4:** Thảo luận nhóm.  HS đọc yêu cầu.  GV chia lớp thành 4 nhóm.  Mỗi nhóm thảo luận 1 tình huống.  Gọi HS trình bày.  GV nhận xét kết luận.  **\* Hoạt động 5:** Thực hành.  HS đọc yêu cầu.  GV yêu cầu HS thực hiện từng tình huống.  GV nhận xét.  GV gọi HS đọc lời khuyên.  **3. Củng cố - dặn dò:**  GV nhận xét. | HS thực hiện.  Hs thảo luận.  HS thực hiện.  HS thực hiện. |

**Môn: Kĩ năng xã hội**

Tuần 5 ( Từ ngày 05/10/2020 đến 09/10/2020 )

Thứ năm ngày 08 tháng 10 năm 2020

**Bài: Tự bảo vệ mình.**

**I. Mục tiêu:**

- HS biết cách phòng tránh những tai nạn do con vật cắn, điện giật sét đánh, tai nạn té ngã.

- Biết cách sơ cứu khi bị tai nạn.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Tranh ảnh có liên quan.

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Ổn định:**  - Cả lớp hát tập thể.  **2. Bài mới:**  Giới thiệu bài  **\* Hoạt động 1:** Phòng – tránh bị thương.  1. Ý kiến của em.  a) Hs dùng bút chì đánh dấu vào sách.  HS trình bày.  GV nhận xét.  b) GV gọi HS kể tên những nơi có thể gặp các con vật.  GV nhận xét.  2. Cách phòng tránh bị thương do các con vật.  HS thảo luận nhóm đôi làm vào sách.  HS trình bày.  GV nhận xét.  3. Phòng tránh rắn cắn.  HS dùng bút chì làm vào sách.  Hs trình bày.  GV nhận xét.  4. Làm gì khi em / bạn em bị thương do các con vật.  Gọi Hs đọc ghi nhớ.  GV chia lớp thành 4 nhóm.  Nhóm 1,2 sơ cứu khi bị súc vật cắn.  Nhóm 3,4 sơ cứu khi bị rắn cắn.  Các nhóm đóng vai thực hành sơ cứu người bị nạn do các con vật cắn, cào.  GV nhận xét.  **\* Hoạt động 2:** Phòng – tránh tai nạn điện giật.  1. Những điều nguy hiểm.  Theo em những điều nào có thể xảy ra với các nhân vật dưới đây.  Hs quan sát tranh và trả lời.  GV nhận xét.  2. Các phòng tránh tai nạn điện.  Những việc nên và không nên làm để phòng tránh điện.  HS thảo luận nhóm đôi.  HS trình bày.  GV nhận xét.  3. Cứu người bị điện giật.  Quan sát tranh.  Chia lớp thành 4 nhóm.  Đóng vai thực hành cứu người bị điện giật.  Hs thực hành.  GV nhận xét tuyên dương.  **3. Củng cố - dặn dò:**  **-** GV nhắc lại kiến thức. | Hs thực hiện.  HS kể tên.  HS thảo luận.  HS trình bày.  HS thảo luận.  HS thực hành đóng vai.  Hs trả lời.  HS thảo luận nhóm.  HS đọc.  HS thảo luận .  HS đóng vai. |

**Môn: Kĩ năng xã hội**

Tuần 6 ( Từ ngày 12/10/2020 đến 16/10/2020 )

Thứ năm ngày 15 tháng 10 năm 2020

**Bài: Tự bảo vệ mình (tt).**

**I. Mục tiêu:**

- HS biết cách phòng tránh những tai nạn do con vật cắn, điện giật sét đánh, tai nạn té ngã.

- Biết cách sơ cứu khi bị tai nạn.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Tranh ảnh có liên quan.

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Ổn định:**  - Cả lớp hát tập thể.  **2. Bài mới:**  Giới thiệu bài  **\* Hoạt động 1:** Phòng – tránh bị thương.  1. Ý kiến của em.  GV gọi HS kể tên những nơi có thể gặp các con vật.  GV nhận xét.  2. Cách phòng tránh bị thương do các con vật.  HS thảo luận nhóm đôi.  HS trình bày.  GV nhận xét.  3. Phòng tránh rắn cắn.  Hs trình bày.  GV nhận xét.  4. Làm gì khi em / bạn em bị thương do các con vật.  GV chia lớp thành 4 nhóm.  Nhóm 1,2 sơ cứu khi bị súc vật cắn.  Nhóm 3,4 sơ cứu khi bị rắn cắn.  Các nhóm đóng vai thực hành sơ cứu người bị nạn do các con vật cắn, cào.  GV nhận xét.  **\* Hoạt động 2:** Phòng – tránh tai nạn điện giật.  1. Những điều nguy hiểm.  Hs quan sát tranh và trả lời.  GV nhận xét.  2. Các phòng tránh tai nạn điện.  Những việc nên và không nên làm để phòng tránh điện.  HS thảo luận nhóm đôi.  HS trình bày.  GV nhận xét.  3. Cứu người bị điện giật.  Quan sát tranh.  Chia lớp thành 4 nhóm.  Đóng vai thực hành cứu người bị điện giật.  Hs thực hành.  GV nhận xét tuyên dương.  **\*Hoạt động 3:** Phòng tránh té ngã.  1. Nguy cơ bị thương do té ngã  Quan sát tranh cho biết nguy co nào có thể xảy ra với các bạn trong tranh  2. Cách phòng tránh té ngã  HS thảo luận nhóm đôi xác định việc nên làm và không nên làm để phòng tránh tai nạn, té ngã  HS trình bày  GV nhận xét  3. Phòng tránh hóc dị vật  Thảo luận nhóm đôi  Vì sao không nên ngậm chơi các đồ vật nhỏ  Hs trình bày  GV nhận xét  **3. Củng cố - dặn dò:**- GV nhận xét. | HS kể tên.  HS thảo luận.  HS trình bày.  HS thảo luận.  HS thực hành đóng vai  Hs trả lời  HS thảo luận nhóm  HS đọc  HS thảo luận  HS đóng vai  HS trả lời  Hs thảo luận |

**Môn: Kĩ năng xã hội**

Tuần 7 ( Từ ngày 19/10/2020 đến 23/10/2020 )

Thứ năm ngày 22 tháng 10 năm 2020

**Bài: Tìm kiếm sự giúp đỡ.**

**I. Mục tiêu:**

- HS biết tìm sự hỗ trợ, giúp đỡ từ những người đáng tin cậy.

- Biết trình bày ngắn gọn đều em cần nhờ giúp đỡ.

**II.** **Đồ dùng dạy học**:

- Tranh ảnh có liên quan.

- Bảng phụ.

**III.** **Các hoạt động dạy học**:

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1.** **Ổn định:**  - Cả lớp hát.  **2. Bài mới:**  **\* Hoạt động 1:** Hồi tưởng.  Trong cuộc sống hằng ngày, em có thường nhờ người khác giúp đỡ không?  - Khi đó em gặp khó khăn gì?  - Em đã nhờ ai giúp đỡ?  - Em đã nói như thế nào?  - Người đó có giúp đỡ em không?  - Sự giúp đỡ của người đó có giúp em vượt qua khó khăn không?  GV nhận xét  **\* Hoạt động 2:** Cách xin hỗ trợ.  a) Nối tranh với ô chữ ghi cách xin hỗ trợ phù hợp  HS dùng bút chì nối  GV nhận xét  b) HS thảo luận nhóm đôi ghi lại các tình huống xin hỗ trợ  HS trình bày  GV nhận xét  c) Nêu những cách tìm kiếm sự hỗ trợ khác mà em biết.  Hs trình bày  GV nhận xét  **\* Hoạt động 3:** Nên hay không nên.  - Thảo luận nhóm . Chia lớp 4 nhóm  - Tán thành hay không tán thành về cách xử lý của các bạn trong 3 tình huống.  HS trình bày  GV nhận xét  **\* Hoạt động4:** Điện thoại cần khẩn cấp.  Em hãy ghi số điện thoại khẩn cấp ở VN  GV nhận xét  b) Thực hành gọi điện khẩn cấp  HS đóng vai tổng đài cứu hỏa, cứu thương, cảnh sát cơ động.  GV nhận xét  **\* Hoạt động 5:** Danh bạ quan trọng của em.  a) Hoàn thành danh bạ  HS dùng bút chì làm vào sách  Gọi Hs trình bày  GV nhận xét  b) HS đổi danh bạ cho nhau cùng hỏi đáp về những thông tin quan trọng trong danh bạ.  **\* Hoạt động 6:** Cách nói khi cần giúp đỡ hỗ trợ.  -Hs trình bày.  GV nhận xét.  **\* Hoạt động 8:** Đóng vai.  HS Thảo luận đống vai các tình huống trên.  Theo 3 nhóm như trên  HS trình bày  GV nhận xét  Gọi HS đọc lời khuyên  **3. Củng cố - dặn dò:**  - GV nhận xét tiết học. | Hs trả lời lần lượt  HS thực hiện  HS thảo luận  HS tự suy nghĩ viết vào sách  HS thảo luận  Hs trình bày  Hs ghi vào sách  HS làm  Hs thực hiện.  HS làm.  Nên nói ngắn gọn nhưng đầy đủ thông tin, nói lịch sự.  Không nên: Khóc lóc, gào thét; Nói dài dòng; Nói không đủ thông tin cần thiết.  HS thảo luận nhóm.  HS thảo luận  HS trình bày |

**Môn: Kĩ năng xã hội**

Tuần 8 ( Từ ngày 26/10/2020 đến 30/10/2020 )

Thứ năm ngày 29 tháng 10 năm 2020

**Bài:**   **Giữ gìn đôi mắt sáng.**

**I. Mục tiêu**:

- HS hiểu được tầm quan trọng của đôi mắt.

- Rèn luyện những thói quen giữ gìn đôi mắt sáng: rửa mặt sạch sẽ, ngủ đủ giấc, tập nhìn xa...

**II. Đồ dùng**:

- Giáo án.

**III. Các hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Ổn định:**  **-** HS hát tập thể.  - GV giới thiệu bài.  **2. Bài mới**:  **\* Hoạt động 1**: GV kể chuyện.  - GV kể cho HS nghe câu chuyện.  “ Trò chơi nguy hiểm”.  **-** Nêu câu hỏi:  + Qua câu chuyện trên, em rút ra điều gì?  + Những cách giữ gìn đôi mắt sáng và khỏe.  + Nếu là An em sẽ làm gì để giúp Tiến?  + Đôi mắt giúp em những việc gì?  **\* Hoạt động 2**: Thảo luận nhóm.  - GV chia HS thành các nhóm thảo luận làm bài tập 4: Những cách bảo vệ mắt nào là đúng.  - Yêu cầu các nhóm trình bày.  **\* Hoạt động 3**: Nhắc lại.  - Gv hướng dẫn HS cách giữ gìn đôi mắt và những điều nên tránh.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - GV nhận xét tiết học. | - Lớp hát bài “ Rửa mặt đi mèo”  - HS lắng nghe, suy nghĩ và tự thực hiện vào vở thực hành phần trả lời câu hỏi.  - Trình bày ý kiến.  - Các nhóm thảo luận và trình bày.  + Đeo kính râm khi ra đường.  + Khám mắt định kì.  + Ngủ đủ 10 – 12 giờ/ ngày.  + Ngồi học đúng tư thế.  + Vệ sinh mắt hàng ngày.   * HS nêu:   \*Những thực phẩm bổ sung vitamin cho đôi mắt sáng khỏe: Cà rốt, đu đủ, xoài, rau xanh, cá, trứng.  \* Giữ gìn đôi mắt sáng:  + Rửa mắt bằng dung dịch muối loãng.  + Ngồi học và đọc sách đúng cách.  + Ăn những thực phẩm tốt cho mắt.  + Ngủ đủ giấc.  + Tập nhìn xa.  \* Những điều nên tránh:  + Cúi quá gần khi viết bài.  + Dụi mắt.  + Xem tivi quá gần.  + Đọc sách nơi thiếu ánh sáng.  - HS tự đánh giá vào vở thực hành việc nhận thức về tầm quan trọng của đôi mắt. |

**Môn: Kĩ năng xã hội**

Tuần 9 ( Từ ngày 02/11/2020 đến 06/11/2020 )

Thứ năm ngày 05 tháng 11 năm 2020

**Bài:**  **Em là người lịch sự.**

**I. Mục tiêu**: Giúp HS:

- Luôn lịch sự trong giao tiếp.

- Thực hành được những việc làm của người lịch sự.

**II. Đồ dùng**:

- Tranh, ảnh có liên quan.

- Bảng phụ.

**III. Các hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  **-** HS hát tập thể.  - GV giới thiệu bài.  **2. Bài mới**:  **\* Hoạt động 1**: GV kể chuyện.  - GV kể cho HS nghe câu chuyện  “ Ứng xử nơi công cộng”.  - Nêu câu hỏi:  + Những biểu hiện nào của Hùng chưa lịch sự ?  + Em thể hiện phép lịch sự của mình với những người xung quanh như thế nào ?  **\* Hoạt động 2**: HD HS học hát.  - Hướng dẫn HS học thuộc bài hát “ Chim vành khuyên”  - GV chia HS thành các nhóm ( 5 HS) thực hành đóng vai theo lời bài hát.    **\* Hoạt động 3**: Nhắc lại.  - Gv hướng dẫn HS nắm được những giá trị rút ra Câu chuyện và Trải nghiệm.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - GV nhận xét tiết học. | - Lớp hát bài.  - HS lắng nghe, suy nghĩ và tự thực hiện vào vở thực hành phần trả lời câu hỏi.  - Trình bày ý kiến.  - Lớp học bài hát.  - Các nhóm thảo luận và trình bày.  \* Chia sẻ với các bạn những cách để nhớ nội quy trường lớp.  HS nêu:  - Những biểu hiện của ngưởi lịch sự:  + Chào hỏi lễ phép với người lớn tuổi.  + Nói chuyện lịch sự khi nghe điện thoại.  + Nói lời xin lỗi khi mắc khuyết điểm.  + Trang phục gọn gàng.  + Nói lời cảm ơn khi được khen ngợi.  + Ăn uống lịch sự.  - Những hành vi mà người lịch sự không có: + Làm ồn, chen lấn nơi công cộng.  + Nói trống không khi nghe điện thoại.  + Làm phiền ba mẹ khi có khách.  + Làm sai nhưng không xin lỗi.  + Không chào người lớn.  + Vứt rác không đúng nơi quy định. |

**Môn: Kĩ năng giao tiếp**

Tuần 3 ( Từ ngày 21/09/2020 đến 25/09/2020 )

Thứ năm ngày 24 tháng 09 năm 2020

**Bài: Giới thiệu bản thân.**

**I. Mục tiêu :**

* Hs biết phản hồi đáp khi nghe gọi tên mình.
* Phân biệt được một số bộ phận cơ thể, đồ dùng, vật sở hữu của mình.

**II. Chuẩn bị :**

* Tranh vẽ hình người có chú thích bộ phận.
* Một số đồ dùng cá nhân: bàn chải đánh răng, bút, thước**.**

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu :**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Ổn định lớp:**  - Kiểm tra sỉ số lớp.  - Kiểm tra vệ sinh lớp học.  **2. Bài mới:**  **\* Hoạt động 1:** Giới thiệu bản thân.  - Gọi tên từng hs để hs đáp lại.(tập phản ứng nhanh).  **-** Cho một vài em gọi tên bạn để bạn phản hồi đáp lại  \* Hướng dẫn hs tự thiệu tên, tuổi của mình cho cô và cả lớp nghe với mẫu câu: “Tên con là........”  - Gv chỉ tranh và nêu các bộ phận trên cơ thể.  - Yêu cầu vài hs lên bảng chỉ lại.  **\* Hoạt động 2:** Phân biệt các bộ phận trên cơ thể.  **-** Gv chỉ các bộ phận trực tiếp trên người mình.  - Gv chỉ bộ phận, yêu cầu hs gọi tên bộ phận ra.  - Yêu cầu hs tự chỉ và nói.  \* Chơi trò chơi: Mũi, cằm tai.  **\* Hoạt động 3:** Phân biệt đồ dùng, vật dụng thuộc sở hữu của mình.  - Gv đưa ra các vật dụng cá nhân của vài em, yêu cầu các em lấy đúng đồ dùng, vật dụng cá nhân của mình và người khác.  \* Tuyên dương các em tìm đúng.  **3. Củng cố - dặn dò:**  - GV nhận xét. | Lắng nghe.  Đáp lại khi nghe gọi tên mình.  Tự giới thiệu tên, tuổi của mình.  Quan sát.  Chỉ tranh và nêu các bộ phận.  Tích cực tham gia trò chơi.  Lắng nghe |

**Môn: Kĩ năng giao tiếp**

Tuần 4 ( Từ ngày 28/09/2020 đến 02/10/2020 )

Thứ năm ngày 01 tháng 10 năm 2020

**Bài: Thể hiện nhu cầu bản thân.**

**I. Mục tiêu :**

* Hs biết thể hiện nhu cầu của bản thân mình với người khác.
* Biết tìm hiểu nhu cầu của người khác.

**II. Chuẩn bị :**

* Tranh vẽ một số hoạt động.

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu :**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Ổn định lớp:**  - Kiểm tra sỉ số lớp.  - Hs nhắc lại nội dung tuần trước.  **2. Bài mới:**  **\* Hoạt động 1:** Hướng dẫn hs thể hiện nhu cầu bản thân.  - Gv hướng dẫn hs nói lên nhu cầu của mình với mẫu câu: “Tôi muốn...” hoặc “Con muốn”.  - Sửa cho hs nếu hs nói sai mẫu câu.  **\* Hoạt động 2:** Hướng dẫn hs tìm hiểu nhu cầu của người khác.  - Yêu cầu làm việc nhóm đôi, một hs hỏi, một hs trả lời, tìm hiểu về nhu cầu của bạn.  - Gv hỏi một vài em về nhu cầu hằng ngày, cách thưa gửi khi muốn đi vệ sinh, đi uống nước...  - Đưa thẻ tranh thể hiện nhu cầu, goi hs miêu tả lại.  **3. Củng cố - dặn dò** :  - GV nhận xét. | Lắng nghe.  Tôi muốn ngủ.  Con muốn uống nước.  Tôi muốn ăn cơm.  Con muốn đi vệ sinh.  Làm việc nhóm đôi.  Quan sát.  Lắng nghe. |

**Môn: Kĩ năng giao tiếp**

Tuần 5 ( Từ ngày 05/10/2020 đến 09/10/2020 )

Thứ năm ngày 08 tháng 10 năm 2020

**Bài: Thể hiện nhu cầu bản thân (tt).**

**I. Mục tiêu :**

* Hs biết thể hiện nhu cầu của bản thân mình với người khác.
* Biết tìm hiểu nhu cầu của người khác.

**II. Chuẩn bị :**

* Tranh vẽ một số hoạt động.

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu :**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Ổn định lớp:**  - Kiểm tra sỉ số lớp.  - Hs nhắc lại nội dung tuần trước.  **2. Bài mới:**  **\* Hoạt động 1:** Hs luyện tập thể hiện nhu cầu bản thân.  - Gv hướng dẫn hs nói lên nhu cầu của mình với mẫu câu: “Tôi muốn...” hoặc “Con muốn”.  - Sửa cho hs nếu hs nói sai mẫu câu.  **\* Hoạt động 2:** Hướng dẫn hs tìm hiểu nhu cầu của người khác.  - Yêu cầu làm việc nhóm đôi, một hs hỏi, một hs trả lời, tìm hiểu về nhu cầu của bạn.  - Gv hỏi một vài em về nhu cầu hằng ngày, cách thưa gửi khi muốn đi vệ sinh, đi uống nước...  **\* Hoạt động 3:** Nhận xét – Đánh giá.  **-** GV nhận xét ý thức tham gia các hoạt động của hs trong lớp. khen ngợi khả năng quan sát nhanh, quyết định đủng hs khi chơi.  **3. Củng cố - dặn dò** :  - Đưa thẻ tranh thể hiện nhu cầu, goi hs miêu tả lại.  - Nhận xét tiết học. | Lắng nghe.  Tôi muốn ngủ.  Con muốn uống nước.  Tôi muốn ăn cơm.  Con muốn đi vệ sinh.  Làm việc nhóm đôi.  Quan sát.  Lắng nghe. |

**Môn: Kĩ năng giao tiếp**

Tuần 6 ( Từ ngày 12/10/2020 đến 16/10/2020 )

Thứ năm ngày 15 tháng 10 năm 2020

**Bài: Thể hiện nhu cầu bản thân (tt).**

**I.** **Mục tiêu**:

- Thực hành hội thoại các mẫu câu đã học về nội dung « Tôi muốn/tôi không muốn ».

**II.** **Đồ dùng** :

- Một số trò chơi, hoạt động

**III.** **Hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Ổn định lớp:**  - Kiểm tra sỉ số lớp.  - Hs nhắc lại nội dung tuần trước.  **2. Bài mới:**  **\* Hoạt động 1:** Giới thiệu bài.  - GV giới thiệu chủ đề của đoạn hội thoại hôm nay là “Tôi muốn/tôi không muốn”.  **\* Hoạt động 2:** Thực hành hội thoại.  - GV đặt câu đầu tiên.  - Hướng dẫn HS nói những câu tiếp theo xoay quanh chủ đề.  - GV nhận xét, chỉnh sửa cho HS.  - Yêu cầu các em đọc lại đoạn hội thoại vừa xây dựng.  **3. Củng cố - dặn dò** :  - Nhận xét tiết học | Lắng nghe.  Thực hành hội thoại theo hướng dẫn của GV.  Lắng nghe. |

**Môn: Kĩ năng giao tiếp**

Tuần 7 ( Từ ngày 19/10/2020 đến 23/10/2020 )

Thứ năm ngày 22 tháng 10 năm 2020

**Bài: Thể hiện nhu cầu bản thân (tt).**

**I. Mục tiêu:**

* Hs biết thể hiện sở thích của mình với người khác.
* Biết tìm hiểu sở thích của người khác.

**II. Chuẩn bị:**

* Tranh vẽ một số hoạt động.(thẻ tranh giao tiếp).

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu :**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1.Ổn định lớp:**  - Kiểm tra sỉ số lớp học.  - Nhắc lại nội dung tiết trước.  **2. Bài mới:**  **\* Hoạt động 1**: Hướng dẫn hs nói một số câu nói liên quan tới sở thích: đồ vật, đồ chơi, hoạt động.  - Gv hướng dẫn hs nói lên nhu cầu của mình với mẫu câu: “Tôi thích...” hoặc “Con thích”.  - Sửa cho hs nếu hs nói sai mẫu câu.  **\* Hoạt động 2:** Hướng dẫn hs thể hiện sở thích của bản thân và tìm hiểu sở thích của người khác.  - Yêu cầu làm việc nhóm đôi, một hs hỏi, một hs trả lời, tìm hiểu về sở thích của bạn.  - Gv hỏi một vài em về sở thích của bản thân  - Đưa thẻ tranh giao tiếp, gọi hs miêu tả lại.  **\* Hoạt động 3**: Hướng dẫn hs thể hiện sở thích của bản thân và tìm hiểu sở thích củangười khác.  **3. Củng cố - dặn dò:**  - Nhận xét tiết học.  - Giới thiệu bài tuần sau. | Lắng nghe.  Tôi muốn ngủ.  Con muốn uống nước.  Tôi muốn ăn cơm.  Con muốn đi vệ sinh.  Làm việc nhóm đôi.  Quan sát, miêu tả lại.  Lắng nghe. |

**Môn: Kĩ năng giao tiếp**

Tuần 8 ( Từ ngày 26/10/2020 đến 30/10/2020 )

Thứ năm ngày 29 tháng 10 năm 2020

**Bài: Thể hiện nhu cầu bản thân (tt).**

**I. Mục tiêu:**

* Hs biết được sở thích của mình về các môn học.

Biết thể hiện sở thích của mình với người khác và hỏi về sở thích của người khác.

**II. Chuẩn bị :**

* Tranh vẽ một số hoạt động.(thẻ tranh giao tiếp)

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu :**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1.Ổn định lớp:**  **-** Kiểm tra sỉ số lớp học.  **-** Nhắc lại nội dung tiết trước.  **2. Bài mới:**  **\* Hoạt động 1**: Hướng dẫn hs nói một số câu về các môn học, từ đó chọn ra môn học nào là mình yêu thích nhất.  - Gv hướng dẫn hs nói về các môn học như:   * Ở lớp tôi được học những môn… * Cô/thầy…dạy tôi môn… * Tôi rất thích học môn…   - Sửa cho hs nếu hs nói sai mẫu câu.  **\* Hoạt động 2:** Hướng dẫn hs thể hiện sở thích của bản thân và tìm hiểu sở thích của người khác về các môn học.  - Yêu cầu làm việc nhóm đôi, một hs hỏi, một hs trả lời, tìm hiểu về sở thích của bạn về các môn học.  - Gv hỏi một vài em về sở thích của bản thân và của bạn về các môn học    **3. Củng cố - dặn dò:**  **-** Đánh giá tiết học.  - Giới thiệu bài tuần tới. | Lắng nghe.  Hs tập đặt câu theo cô.  Lắng nghe.  Hs làm việc nhóm đôi  Hs trả lời  Lắng nghe. |

**Môn: Kĩ năng giao tiếp**

Tuần 9 ( Từ ngày 02/11/2020 đến 06/11/2020 )

Thứ năm ngày 05 tháng 11 năm 2020

**Bài: Chúc mừng ngày hội của các thầy, cô giáo.**

**I. Mục tiêu :**

- Giáo dục sự kính trọng, lòng biết ơn của HS đối với công lao to lớn của thầy, cô giáo.  
- Rèn cho hS các kĩ năng: tự nhận thức, xác định mục tiêu, bày tỏ, chia sẻ, hợp tác.

**II. Chuẩn bị :**

**-** HS chuẩn bị các bài viết chúc mừng thầy, cô giáo.

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu :**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Ổn định lớp:**  **-** Kiểm tra sỉ số lớp học.  **-** Nhắc lại nội dung tiết trước.  **2. Bài mới:**  **\* Hoạt động 1**: Chuẩn bị.  Mục tiêu:Chuẩn bị đầy đủ các tư liệu phục vụ dạy - học.  - GV phổ biến cho hs chuẩn bị bài phát biểu chào mừng của lớp. Trang trí lớp.  **\* Hoạt động 2:** Tiến hành buổi lễ.  Mục tiêu: HS tham gia buổi lễ.  - GV tuyên bố lí do. - Gv giúp đỡ HS đọc lời chúc mừng các thầy, cô giáo nhân ngày Nhà giáo Việt Nam.  - GV phát biểu. - Tổ chức văn nghệ.  **3. Củng cố - dặn dò:**  **-** Đánh giá tiết học.  - Giới thiệu bài tuần tới. | - Lắng nghe.  - Cá nhân.  - HS lắng nghe.  - Cá nhân, nhóm, tổ. |